

Số: 937/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Quyết định số 1621/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về một số cơ chế, chính sách thí điểm đầu tư Dự án đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng; Quyết định số 938/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1621/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2007; Quyết định số 746/QĐ-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư và bổ sung các cơ chế, chính sách hỗ trợ cần thiết đối với Dự án đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1621/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về một số cơ chế chính sách thí điểm đầu tư dự án đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 938/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 1621/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về một số cơ chế, chính sách thí điểm đầu tư Dự án đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 746/QĐ-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư và bổ sung các cơ chế, chính sách hỗ trợ cần thiết đối với dự án đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại các văn bản số 4567/BKHĐT-PTHĐT ngày 15 tháng 6 năm 2023 và số 5652/BKHĐT-PTHĐT ngày 18 tháng 7 năm 2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 3 Quyết định số 1621/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

“3. Các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ với đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng: Tổng công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam (VIDIFI) được giao đầu tư xây dựng Khu đô thị ở Gia Lâm; các khu dịch vụ, hậu cần phục vụ dọc tuyến đường cao tốc theo quy định của pháp luật và phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Chủ đầu tư phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật”.

Điều 2. Bãi bỏ khoản 4 Điều 1 Quyết định số 938/QĐ-TTg ngày 01 tháng 7 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Bãi bỏ khoản 3 Điều 2, khoản 5 Điều 4 Quyết định số 746/QĐ-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. VIDIFI bàn giao Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Hà Nội kết quả nghiên cứu, hồ sơ tài liệu tương ứng của các dự án khu đô thị, khu công nghiệp quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 3 Quyết định số 1621/QĐ-TTg ngày 29 tháng 11 năm 2007 (trừ dự án Khu đô thị Gia Lâm).

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Hà Nội triển khai thực hiện các khu đô thị, khu công nghiệp tại khoản 1 Điều này theo đúng quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có liên quan chủ trì, phối hợp với VIDIFI và các nhà đầu tư được lựa chọn: thống nhất việc thanh toán chi phí chuẩn bị đầu tư của các dự án khu đô thị và khu công nghiệp tại khoản 1 Điều này cho VIDIFI trên cơ sở chi phí đã được kiểm toán, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các bên liên quan.

4. Bộ Giao thông vận tải và VIDIFI nghiên cứu, thống nhất, thực hiện sửa đổi, bổ sung Hợp đồng BOT Dự án đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, trong đó xem xét điều chỉnh phương án tài chính, kéo dài thời gian thu phí để bảo đảm phương án tài chính của dự án đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng theo đúng quy định pháp luật.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải; Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hưng Yên, Hải Dương, Hải Phòng; Tổng giám đốc Ngân hàng Phát triển Việt Nam; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc VIDIFI và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ: GTVT, KH&ĐT, XD, TN&MT, Tài chính, Tư pháp;
- VPCP: BTCN, các Phó Chủ nhiệm, TGD Công TTĐT, Trợ lý TTgCP, các Vụ: KTTH, PL, NN, TH;
- Lưu: VT, CN (2).

